

**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN  
NƯỚC TRONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **53** /2024/CBTT-NTH

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 03 năm 2024

“V/v CBTT Nghị quyết HĐQT số  
07/2024/NQ-HĐQT ngày  
23/03/2024”

Kính gửi: - Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước;  
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội.

Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY ĐIỆN NƯỚC TRONG**  
Mã chứng khoán : NTH  
Trụ sở chính : Thôn Nước Tang, xã Sơn Bao, huyện Sơn Hà, tỉnh  
Quảng Ngãi, Việt Nam  
Điện thoại : (0255) 381 9662 Fax: (0255) 381 9598  
Người thực hiện CBTT : Ông Ngô Trung Dũng Chức vụ: Giám đốc  
Loại thông tin công bố:  24 h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ  
Nội dung thông tin công bố : Nghị quyết HĐQT số số 07/2024/NQ-HĐQT ngày  
23/03/2024.

Địa chỉ Website công bố thông tin: [www.thuydiennuoctrong.com.vn](http://www.thuydiennuoctrong.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TV: HĐQT, BKS (b/c);
- Lưu VT.



**Ngô Trung Dũng**

Số: 07/2024/NQ-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 03 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN NƯỚC TRONG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;  
Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Thủy điện Nước Trong;  
Căn cứ ý kiến của các Thành viên Hội đồng quản trị thống nhất tại cuộc họp Hội đồng quản trị ngày 23/03/2024.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Thống nhất các nội dung như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua.
- Kết quả SXKD năm 2023, Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2024 và trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua:  
*- Kết quả SXKD năm 2023.*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023
1	Doanh thu	Triệu đồng	90.316,78	116.312,35
2	Chi phí	Triệu đồng	54.524,56	58.184,30
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	35.792,22	58.128,05
4	Thuế TNDN	Triệu đồng	1.813,61	2.943,61
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	33.978,61	55.184,44

*- Phương án phân phối Lợi nhuận năm 2023.*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối lợi nhuận
1	Lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế năm trước chuyển sang	Triệu đồng	26.669,03
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	Triệu đồng	55.184,44
3	Trích lập các quỹ 10% trên LNST năm 2023 $\{(3)=(2)*10\}$	Triệu đồng	5.518,44
	<i>Trong đó:</i>		
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi $(5%*LNST)$	Triệu đồng	2.759,22
	- Quỹ đầu tư phát triển $(5%*LNST)$	Triệu đồng	2.759,22
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau trích quỹ $\{(4)=(1)+(2)-(3)\}$	Triệu đồng	76.335,03
5	Thưởng vượt kế hoạch LNST năm 2023 cho HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty $(10% * LNST \text{ vượt Kế hoạch})$ theo NQ.ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	Triệu đồng	2.120,58
6	Tỷ lệ cổ tức / mệnh giá cổ phần		45%
7	Số tiền cổ tức của năm 2023 chi trả bằng tiền	Triệu đồng	48.609,24
8	Lợi nhuận sau thuế còn lại $\{(8)=(4)-(5)-(7)\}$	Triệu đồng	25.605,21

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời gian thích hợp để thanh toán cổ tức cho cổ đông.

3. Kế hoạch SXKD và Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2024 và trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua:

- Kế hoạch SXKD năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	Triệu đồng	90.900,99
2	Chi phí	Triệu đồng	51.407,14
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Triệu đồng	39.493,85
4	Thuế TNDN	Triệu đồng	2.004,69
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	37.489,16

- Kế hoạch phân phối Lợi nhuận năm 2024.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phân phối lợi nhuận
1	Lợi nhuận sau thuế để lại lũy kế năm trước chuyển sang	Triệu đồng	25.605,21
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	Triệu đồng	37.489,16
3	Trích lập các quỹ 10% trên LNST năm 2024 $\{(3)=(2)*10\}$	Triệu đồng	3.748,92
	<i>Trong đó:</i>		
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi $(5%*LNST)$	Triệu đồng	1.874,46
	- Quỹ đầu tư phát triển $(5%*LNST)$	Triệu đồng	1.874,46
4	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau trích quỹ $\{(4)=(1)+(2)-(3)\}$	Triệu đồng	59.345,45
5	Tỷ lệ cổ tức / mệnh giá cổ phần		30%
6	Số tiền cổ tức của năm 2024 chi trả bằng tiền	Triệu đồng	32.406,16
7	Lợi nhuận sau thuế còn lại $\{(7)=(4)-(6)\}$	Triệu đồng	26.939,29

Trường hợp năm 2024 lợi nhuận sau thuế vượt hơn so với kế hoạch, thông nhất thưởng cho HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty với mức trích thưởng tối đa bằng 10% của phần lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch.

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn thời gian thích hợp để tạm ứng cổ tức cho cổ đông.

4. Mức Lương chuyên trách/thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 và trình ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua:

Chức vụ	ĐVT	Mức Lương chuyên trách/thù lao (đồng/người/tháng)	Ghi chú
<b>I- Hội đồng quản trị</b>			
Chủ tịch HĐQT	Đồng	35.000.000	Lương chuyên trách (Người đại diện pháp luật của Công ty)
Thành viên HĐQT	Đồng	10.000.000	



Chức vụ	ĐVT	Mức Lương chuyên trách/thù lao (đồng/người/tháng)	Ghi chú
Thành viên HĐQT – Tổ trưởng Tổ Kiểm toán nội bộ	Đồng	14.000.000	
Thành viên HĐQT – Thành viên Tổ Kiểm toán nội bộ	Đồng	12.000.000	
<b>II- Ban kiểm soát</b>			
Trưởng Ban kiểm soát	Đồng	15.000.000	(Lương chuyên trách)
Thành viên BKS	Đồng	5.000.000	

**Điều 2:** Chủ tịch HĐQT chỉ đạo, Ban giám đốc Công ty tổ chức triển khai các nội dung trên đúng theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- HĐQT, BKS, GD Cty;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**  
  
 NGUYỄN VĂN CAO

